

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 29/9/2017

*“V/v tranh chấp HNGĐ – Xin ly
hôn, nuôi con, chia tài sản và nợ”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Điệp,

2. Ông Phạm Công Lý.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 464/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2017 về việc: *“Tranh chấp HNGĐ - Xin ly hôn, nuôi con, chia tài sản và nợ”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Ngô Thúy A**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Trọng H**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện, ý kiến tại biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Ngô Thúy A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị A và anh H kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C vào ngày 11/11/2014. Cuộc sống vợ, chồng lúc đầu vẫn hạnh phúc nhưng thời gian sau, anh H không quan tâm

đến vợ, con và cũng không phụ giúp chăm lo cho gia đình. Chị A đã khuyên anh H nhiều lần nhưng anh H không thay đổi. Từ khi chị A có thai đến khi sinh con anh H cũng không quan tâm, lo lắng hay chăm sóc chị và con. Vợ, chồng đã ly thân cách nay hơn 02 năm. Trong thời gian này, anh H không đến thăm con. Đồng thời, vợ, chồng cũng không liên lạc gì với nhau. Nay, chị A nhận thấy tình cảm hai bên không thể hàn gắn được. Nên, chị Ngô Thúy A yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Trọng H.

- Về con chung: Vợ, chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 05/9/2015. Hiện nay, con chung đang sống với chị A. Khi ly hôn, chị A yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành Đ, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

* Đối với bị đơn là anh Nguyễn Trọng H đã được được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp và hòa giải và được triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

Tài liệu chứng cứ trong hồ sơ do đương sự cung cấp gồm:

1. Bản chính Trích lục kết hôn số 27/TLKH-BS ngày 13/7/2017 của Ngô Thúy A với Nguyễn Trọng H, ngày đăng ký 11/11/2014, do UBND xã B, huyện C cấp.

2. Giấy trích lục khai sinh Nguyễn Thành Đ sinh ngày 05/9/2015;

Các tài liệu trong hồ sơ đương sự thống nhất theo biên bản phiên họp công khai và tiếp cận chứng cứ ngày 31/8/2017 và đã thông báo cho các đương sự vắng mặt được biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Anh Nguyễn Trọng H mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Trọng H.

Trong quyết định xét xử số 190/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2017 thì Hội thẩm nhân dân chính thức là ông Phạm Phước Tâm, bà Hồ Thị Mai Hương và Hội thẩm nhân dân dự khuyết là ông Dương Tấn Lợi. Tuy nhiên, ông Tâm, bà Hương và ông Lợi đều bận công tác đột xuất nên thay thế Hội thẩm nhân dân là ông Phạm Công Lý để tham gia Hội đồng xét xử. Đường sự có mặt tại phiên tòa thống nhất với sự thay đổi này nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử.

- Về hôn nhân: Xét thấy chị Ngô Thúy A và anh Nguyễn Trọng H kết hôn 2014, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã B, huyện C cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 11/11/2014. Sau khi kết hôn, theo chị A thời gian đầu vợ, chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Nhưng thời gian sau, anh H không quan tâm đến vợ, con và cũng không phụ giúp chăm lo cho gia đình. Xét thấy hôn nhân giữa chị A và anh H là hợp pháp, chị A yêu cầu xin ly hôn là có căn cứ, bởi vì: mâu thuẫn giữa chị A và anh H đã trầm trọng, không ai quan tâm nhau, không ai có ý định hàn gắn với nhau, mỗi người có cuộc sống riêng và đã ly thân hơn hai năm nay. Điều này cho thấy hôn nhân giữa hai người không đạt được mục đích và đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51; khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị A.

- Về con chung: Quá trình chung sống chị A và anh H có 01 con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 05/9/2015, hiện đang sống với chị A. Xét thấy con chung còn nhỏ tuổi, từ trước đến nay sống với chị A đã ổn định, được chăm sóc chu đáo, có sự phát triển tốt về thể chất và tinh thần; do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận chị A tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thành Đ. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: chị A không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xem xét giải quyết. Khi nào chị A có yêu cầu thì giải quyết bằng vụ kiện khác.

Anh Nguyễn Trọng H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

- Án phí: chị Ngô Thúy A phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 và 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thúy A đối với anh Nguyễn Trọng H.

- Về con chung: Chấp nhận chị A tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 05/9/2015; anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị A không yêu cầu.

Anh H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Ngô Thúy A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 15748 ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Đối với anh Hữu được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Tòa án tỉnh;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cao Lãnh, ngày 16 tháng 12 năm 2016

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Về vụ án: “*Tranh chấp HNGĐ – Xin ly hôn, nuôi con, chia tài sản và nợ*”
giữa:

- Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Bích Thủy**, sinh năm 1980;
Địa chỉ: ấp 3, xã Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Bị đơn: **Nguyễn Văn Hùng**, sinh năm 1978;
Địa chỉ: ấp 3, xã Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Hội đồng xét xử Hôn nhân sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vĩnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Châu Quốc Tuấn; Ông Dương Tấn Lợi.

NỘI DUNG

Qua thảo luận, nghị án Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 ý kiến như sau:

* Áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Pháp lệnh số: 10/2009/PL.UBTVQH ngày 27/02/2009 về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị Bích Thủy và anh Nguyễn Văn Hùng là vợ chồng do không đăng ký kết hôn.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Thủy và anh Hùng: Con chung Nguyễn Văn Phú, sinh ngày 20/5/2005 do chị Thủy trực tiếp nuôi dưỡng; anh Hùng không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Thủy không yêu cầu.

Anh Hùng được quyền đến thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ của ai và cũng không cho ai mượn nợ.

5. Về án phí: chị Nguyễn Thị Bích Thủy phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 04963 ngày 14/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Đối với anh Hùng được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Biên bản lập xong đã đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và thống nhất ký tên dưới đây.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TỌA**

THẨM PHÁN CHỦ

Châu Quốc Tuấn

Dương Tấn Lợi

Nguyễn Thị Vĩnh